TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐCNTTLH	*Huyện K, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Vũ Văn Đ và bà Đào Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Vũ Văn Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Đào Thị H, sinh năm 1974; HKTT: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng. Nơi ở hiện nay: Thôn K1, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn Đ và bà Đào Thị H đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Như Y, sinh ngày 05/02/2011 cho ông Đ nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cháu Vũ Đức T, sinh ngày 19/5/2001 đã trên 18 tuổi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

Lưu Thanh Huyền